

Bản án số: 22/2017/HSPT
Ngày 03/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thủy**

Các Thẩm phán: Ông **Hà Văn Chương**

Bà **Nguyễn Thanh Hương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Tân** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Vỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2017/HSPT ngày 05 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Phùng H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Phùng H, sinh ngày 06/7/1987 tại tỉnh TN;

Thường trú tại: Tổ 9, thị trấn CH, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Phạm Phùng L (đã chết) và bà: Lê Thị N, sinh năm 1964; có vợ: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2012; tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 632/2014/HSST ngày 29/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN, xử phạt Phạm Phùng H 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Án phí HSST H phải nộp là 200.000 đồng, ngày 24/3/2015 H đã thi hành xong phần án phí. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2016.

Nhân thân: Bản án số 541/2005/HSPT ngày 24/5/2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Phạm Phùng H 14 năm tù giam về tội Giết người (phúc thẩm bản án số 22/2005/HSST ngày 08/3/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh TN). Án phí hình sự sơ thẩm là 50.000 đồng, đã thi hành xong ngày 13/5/2009. Ngày 30/8/2010 được đặc xá hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2016; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện SD và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 28/12/2016, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện SD phát hiện Phạm Phùng H, sinh năm 1987, trú tại tổ 9, thị trấn CH, huyện ĐH, tỉnh TN có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực đường tại thôn ĐK, xã HT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang, Tổ công tác Công an huyện SD yêu cầu đối tượng H về UBND xã HT để làm việc, tại đây H tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói bên trong có chất bột vón cục màu trắng ngà (bên ngoài được gói bằng túi nilon màu trắng, cuốn bằng dây chun màu vàng) giao nộp cho tổ công tác, H khai nhận đó là Hêrôin mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong gói Hêrôin, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Phùng H theo quy định.

Quá trình điều tra, Phạm Phùng H khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy từ đầu năm 2016 đến nay, loại ma túy sử dụng là Hêrôin, hình thức sử dụng ma túy là hít vào cơ thể. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/12/2016, H một mình ra bến xe khách TN tìm mua Hêrôin sử dụng. Khi đến nơi H gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên và địa chỉ, H hỏi người đàn ông đó “có Hêrôin không, để lại cho anh 3.000.000 đồng”, người đàn ông đó nói “có, anh đưa tiền đây”, H đưa cho người đàn ông đó 3.000.000 đồng, người đó đưa cho H 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu trắng. H cầm gói Hêrôin rồi ra chỗ vắng người sẽ ra một ít vào giấy bạc rồi hít vào cơ thể. Số Hêrôin còn lại, H gói lại như cũ cất vào túi quần bên phải đang mặc sau đó đón xe khách đi thành phố TQ chơi. Khi đi đến khu vực thuộc thôn ĐK, xã HT, huyện SD, H xuống xe đi bộ vào chỗ vắng người sử dụng Hêrôin bằng cách hít vào cơ thể, sử dụng xong, H đi ra đường quốc lộ để đón xe khách đi đến thành phố TQ chơi thì bị tổ công tác của Công an huyện SD phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại kết luận giám định số 76/GĐ-KTHS ngày 30/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong gói nhỏ thu giữ của Phạm Phùng H gửi giám định có trọng lượng 16,121g (mười sáu phẩy một trăm hai một gam) là Hêrôin.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phùng H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Phùng H **08** (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/12/2016.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/5/2017, bị cáo Phạm Phùng H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của bị cáo Phạm Phùng H đúng pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Phùng H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Việc kháng cáo bản án xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Phùng H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù là nặng so với hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 28/12/2016, tại khu vực thuộc thôn ĐK, xã HT, huyện SD, Phạm Phùng H sinh năm 1987, trú tại tổ 9, thị trấn CH, huyện ĐH, tỉnh TN đã có hành vi Tàng trữ trái phép 16,121 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép 16,121 gam Hêrôin của bị cáo là rất nghiêm trọng, ngoài việc xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, còn là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, do vậy cần có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo xuất trình: Biên lai thu tiền tạm thu chờ xử lý khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, ngày 13/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang do Hoàng Anh Q nộp thay cho bị cáo và đơn xin giảm án cho bị cáo của bà Lê Thị L là dì của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 632/2014/HSST ngày 29/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN, xử phạt bị cáo 30 tháng tù, bị cáo mới chấp hành hình phạt tù xong vào ngày 26/8/2016, nhưng đến ngày 28/12/2016 bị cáo lại tiếp tục tái phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa có ý thức cải tạo tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội. Khi xét xử sơ thẩm ngoài việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cấp sơ thẩm cũng đã căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 109/2015/QH3, ngày 27/11/2015; Nghị quyết 144/2016/QH3, ngày 29/6/2016 của Quốc hội để quyết định hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo. Do vậy không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo,

giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm; ghi nhận bị cáo đã nộp xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), do Hoàng Anh Q nộp thay cho bị cáo theo biên lai thu tiền số: 0001907, ngày 13/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Phùng H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phùng H **08** (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/12/2016.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Phùng H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm; ghi nhận bị cáo đã nộp xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), do Hoàng Anh Q nộp thay cho bị cáo theo biên lai thu tiền số: 0001907, ngày 13/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện SD;
- VKSND huyện SD;
- Công an huyện SD;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy

